

Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ FWD Việt Nam

Báo cáo tình hình hoạt động của Quỹ liên kết chung

Ngày 31 tháng 12 năm 2017



Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ FWD Việt Nam - Quỹ liên kết chung

NỘI DUNG

	Trang
BÁO CÁO SOÁT XÉT BÁO CÁO TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ LIÊN KẾT CHUNG	1
BÁO CÁO TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ LIÊN KẾT CHUNG	
Báo cáo phí bảo hiểm và giá trị của Quỹ liên kết chung	2
Báo cáo tài sản của Quỹ liên kết chung	3
Báo cáo thu nhập và chi phí của Quỹ liên kết chung	4
Thuyết minh báo cáo tình hình hoạt động của Quỹ liên kết chung	5 - 6
Kết quả hoạt động và chiến lược đầu tư của Quỹ Liên kết chung (Phần này không là một phần của Báo cáo tình hình hoạt động của Quỹ Liên kết chung đã được kiểm toán)	7 - 10

Số tham chiếu: 60755009/19549798-UL

BÁO CÁO SOÁT XÉT BÁO CÁO TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ LIÊN KẾT CHUNG

Kính gửi: Chủ tịch Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ FWD Việt Nam

Chúng tôi đã soát xét Báo cáo tình hình hoạt động của Quỹ Liên kết chung của Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ FWD Việt Nam ("Công ty"), được lập ngày 26 tháng 3 năm 2018 và được trình bày từ trang 2 đến trang 6 bao gồm báo cáo phí bảo hiểm và giá trị của Quỹ Liên kết chung, báo cáo tài sản của Quỹ Liên kết chung, báo cáo thu nhập và chi phí của Quỹ Liên kết chung và thuyết minh báo cáo tình hình hoạt động của Quỹ Liên kết chung kèm theo tại ngày 31 tháng 12 năm 2017 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.

Trách nhiệm của Ban Điều hành

Ban Điều hành Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày Báo cáo tình hình hoạt động của Quỹ Liên kết chung phù hợp với Thông tư số 52/2016/TT-BTC của Bộ Tài chính ngày 21 tháng 3 năm 2016, các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tình hình hoạt động của Quỹ Liên kết chung và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Điều hành Công ty xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tình hình hoạt động của Quỹ Liên kết chung không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra kết luận về Báo cáo tình hình hoạt động của Quỹ Liên kết chung dựa trên kết quả soát xét của chúng tôi. Chúng tôi đã thực hiện công việc soát xét theo các nguyên tắc của Chuẩn mực Việt Nam về hợp đồng dịch vụ soát xét số 2410 - Soát xét thông tin tài chính do kiểm toán viên độc lập của đơn vị thực hiện, trong phạm vi các nguyên tắc này có thể được áp dụng cho công việc soát xét thông tin tài chính quá khứ do kiểm toán viên độc lập của đơn vị thực hiện.

Công việc soát xét thông tin tài chính bao gồm việc thực hiện các cuộc phỏng vấn, chủ yếu là phỏng vấn những người chịu trách nhiệm về các vấn đề tài chính kế toán, và thực hiện thủ tục phân tích và các thủ tục soát xét khác. Một cuộc soát xét về cơ bản có phạm vi hẹp hơn một cuộc kiểm toán được thực hiện theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam và do vậy không cho phép chúng tôi đạt được sự đảm bảo rằng chúng tôi sẽ nhận biết được tất cả các vấn đề trọng yếu có thể được phát hiện trong một cuộc kiểm toán. Theo đó, chúng tôi không đưa ra ý kiến kiểm toán.

Kết luận của Kiểm toán viên

Căn cứ trên kết quả soát xét của chúng tôi, chúng tôi không thấy có vấn đề gì khiến chúng tôi cho rằng Báo cáo tình hình hoạt động của Quỹ Liên kết chung đính kèm không được lập và trình bày, trên các khía cạnh trọng yếu, phù hợp với Thông tư số 52/2016/TT-BTC của Bộ Tài chính ngày 21 tháng 3 năm 2016, các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tình hình hoạt động của Quỹ Liên kết chung.

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam



Saman Bandara
Phó Tổng Giám đốc
Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 2036-2018-004-1

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngày 28 tháng 3 năm 2018

Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ FWD Việt Nam - Quỹ liên kết chung

BÁO CÁO TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ LIÊN KẾT CHUNG

(Được lập theo Thông tư số 52/2016/TT-BTC do Bộ Tài chính ban hành ngày 21 tháng 3 năm 2016)

BÁO CÁO PHÍ BẢO HIỂM VÀ GIÁ TRỊ CỦA QUỸ LIÊN KẾT CHUNG

vào ngày 31 tháng 12 năm 2017 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

Nội dung	VND Số tiền
Tổng số phí bảo hiểm nộp trong năm	115.993.320.201
Số phí bảo hiểm phân bổ cho quyền lợi bảo hiểm rủi ro	(12.250.347.800)
Các khoản chi phí liên quan (*)	(55.132.753.218)
Tổng số phí bảo hiểm đầu tư vào Quỹ liên kết chung	48.610.219.183
Giá trị Quỹ liên kết chung ngày 1 tháng 1 năm 2017	64.778.018.497
Lợi nhuận trả cho bên mua bảo hiểm	2.485.437.498
Trả khoản thưởng duy trì hợp đồng	46.629.149
Giá trị quỹ liên kết chung ngày 31 tháng 12 năm 2017	115.920.304.327
Tỷ suất đầu tư thực tế bình quân của Quỹ liên kết chung cho năm 2017	8,16%

(*) Các khoản chi phí liên quan bao gồm:

Nội dung	VND Số tiền
Phí ban đầu	(53.937.852.063)
Phí chấm dứt hợp đồng trước hạn	(192.588.188)
Phí quản lý hợp đồng	(1.002.312.967)
	(55.132.753.218)

Người lập:



Bà Đinh Thị Quỳnh Giang
Kế toán trưởng

Người kiểm soát:



Ông Lau Soon Liang
Chuyên gia tính toán
được chỉ định

Người phê duyệt:



Ông Anantharaman Sridharan
Tổng Giám đốc

Ngày 26 tháng 3 năm 2018

Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ FWD Việt Nam - Quỹ liên kết chung

BÁO CÁO TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ LIÊN KẾT CHUNG (tiếp theo)

(Được lập theo Thông tư số 52/2016/TT-BTC do Bộ Tài chính ban hành ngày 21 tháng 3 năm 2016)

BÁO CÁO TÀI SẢN CỦA QUỸ LIÊN KẾT CHUNG

vào ngày 31 tháng 12 năm 2017

Tài sản	Số dư tại ngày 1 tháng 1 năm 2017	Phát sinh trong năm	VND Số dư tại ngày 31 tháng 12 năm 2017
Tiền	6.179.368.934	14.386.186.239	20.565.555.173
Tiền gửi có kỳ hạn	13.676.750.525	(13.676.750.525)	-
Đầu tư ngắn hạn khác	29.900.000	2.618.499	32.518.499
Trái phiếu Chính phủ (trên 5 năm)	58.492.581.872	9.861.988.124	68.354.569.996
Trái phiếu Công ty (trên 5 năm)	-	45.000.000.000	45.000.000.000
Các tài sản khác (*)	4.555.980.919	5.778.476.291	10.334.457.210
Tổng tài sản	82.934.582.250	61.352.518.628	144.287.100.878
Tổng nợ phải trả	(18.156.563.753)	(10.210.232.798)	(28.366.796.551)
Giá trị tài sản ròng	64.778.018.497	51.142.285.830	115.920.304.327

(*) Bao gồm 4.629.772.500 VND tiền phí bảo hiểm chưa phân phối vào Quỹ Liên kết chung tại thời điểm 31 tháng 12 năm 2017 và lãi dự thu các khoản đầu tư.

Người lập:



Bà Đinh Thị Quỳnh Giang
Kế toán trưởng

Người kiểm soát:



Ông Lau Soon Liang
Chuyên gia tính toán
được chỉ định

Người phê duyệt:



Ông Anantharaman Sridharan
Tổng Giám đốc

Ngày 26 tháng 3 năm 2018

Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ FWD Việt Nam - Quỹ liên kết chung

BÁO CÁO TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ LIÊN KẾT CHUNG (tiếp theo)

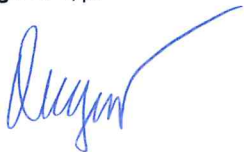
(Được lập theo Thông tư số 52/2016/TT-BTC do Bộ Tài chính ban hành ngày 21 tháng 3 năm 2016)

BÁO CÁO THU NHẬP VÀ CHI PHÍ CỦA QUỸ LIÊN KẾT CHUNG

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

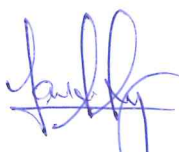
Nội dung	Năm nay	VND Năm trước
Thu nhập từ hoạt động đầu tư theo tài sản		
- Tiền gửi có kỳ hạn	790.245.210	986.646.405
- Đầu tư ngắn hạn khác	3.487.876	-
- Trái phiếu Chính phủ (trên 5 năm)	6.598.177.332	6.526.719.379
- Trái phiếu Công ty (trên 5 năm)	1.658.438.357	-
Tổng thu nhập	9.050.348.775	7.513.365.784
Chi phí quản lý quỹ		
- Chi phí quản lý quỹ	2.218.222.739	1.629.797.350
Tổng chi phí	2.218.222.739	1.629.797.350
Chênh lệch giữa thu nhập và chi phí	6.832.126.036	5.883.568.434
Thu nhập trả cho bên mua bảo hiểm	2.485.437.498	1.136.113.074
Tỷ suất đầu tư thực tế bình quân của Quỹ Liên kết Chung trong năm	8,16%	9,22%
Tỷ suất đầu tư bình quân thanh toán cho bên mua bảo hiểm trong năm	6,64%	7,25%

Người lập:



Bà Đinh Thị Quỳnh Giang
Kế toán trưởng

Người kiểm soát:



Ông Lau Soon Liang
Chuyên gia tính toán
được chỉ định

Người phê duyệt:



Ông Anantharaman Sridharan
Tổng Giám đốc

Ngày 26 tháng 3 năm 2018

Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ FWD Việt Nam - Quỹ liên kết chung

BÁO CÁO TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ LIÊN KẾT CHUNG (tiếp theo)

(Được lập theo Thông tư số 52/2016/TT-BTC do Bộ Tài chính ban hành ngày 21 tháng 3 năm 2016)

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ LIÊN KẾT CHUNG

vào ngày 31 tháng 12 năm 2017 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

1. GIỚI THIỆU VỀ QUỸ

Quỹ liên kết chung ("Quỹ") là quỹ được hình thành từ nguồn phí bảo hiểm từ các hợp đồng bảo hiểm liên kết chung và là một phần của quỹ chủ hợp đồng bảo hiểm. Tài sản của Quỹ không phân chia mà xác định chung cho tất cả các hợp đồng bảo hiểm được liên kết.

Quỹ được thành lập và quản lý bởi Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ FWD Việt Nam ("Công ty") theo Quyết định số 47/GPDC3/KDBH do Bộ Tài chính cấp ngày 26 tháng 9 năm 2011 và bắt đầu hoạt động từ ngày 26 tháng 9 năm 2011. Thời gian hoạt động của Quỹ tương tự thời gian hoạt động của Công ty.

2. CƠ SỞ CHO VIỆC TRÌNH BÀY CÁC HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ

Báo cáo hoạt động của Quỹ, trình bày bằng Việt Nam đồng ("VND"), được lập dựa trên cơ sở nguyên tắc giá gốc theo các chính sách kế toán của Công ty được tuân thủ theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam, Thông tư số 52/2016/TT-BTC do Bộ Tài chính ban hành ngày 21 tháng 3 năm 2016 và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tình hình hoạt động.

3. CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN

Tiền và các khoản tương đương tiền

Tiền và các khoản tương đương tiền bao gồm tiền mặt tại quỹ, tiền gửi ngân hàng, các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn gốc không quá ba tháng, có tính thanh khoản cao, có khả năng chuyển đổi dễ dàng thành các lượng tiền xác định và không có nhiều rủi ro trong chuyển đổi thành tiền.

Tiền gửi có kỳ hạn

Tiền gửi có kỳ hạn bao gồm các khoản tiền gửi ngân hàng có thời hạn gốc trên ba tháng.

Các khoản đầu tư vào trái phiếu

Các khoản đầu tư trái phiếu được ghi nhận ban đầu theo giá gốc, lãi dồn tích trước ngày mua được ghi nhận vào một tài khoản riêng. Giá trị chiết khấu/ phụ trội nếu có (phần chênh lệch âm/ dương giữa giá mua và mệnh giá) cộng (+) lãi dự thu (đối với chứng khoán Nợ trả lãi sau) hoặc trừ (-) lãi nhận trước chờ phân bổ (đối với chứng khoán Nợ lãi nhận trước) được phân bổ vào thu nhập hoặc chi phí đầu tư trong suốt thời gian nắm giữ dự kiến của khoản đầu tư trái phiếu này. Lãi của khoản đầu tư được ghi nhận theo lãi suất danh nghĩa.

Các khoản đầu tư vào trái phiếu được xem xét về khả năng giảm giá tại ngày báo cáo. Dự phòng giảm giá được ghi nhận vào báo cáo kết quả kinh doanh khi giá trị ghi sổ lớn hơn giá thị trường.

Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ FWD Việt Nam - Quỹ liên kết chung

BÁO CÁO TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ LIÊN KẾT CHUNG (tiếp theo)

(Được lập theo Thông tư số 52/2016/TT-BTC do Bộ Tài chính ban hành ngày 21 tháng 3 năm 2016)

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ LIÊN KẾT CHUNG (tiếp theo)
vào ngày 31 tháng 12 năm 2017 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

3. CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN (tiếp theo)

Nguyên tắc ghi nhận doanh thu

Doanh thu được ghi nhận khi Quỹ có khả năng nhận được các lợi ích kinh tế có thể xác định được một cách chắc chắn. Các điều kiện ghi nhận cụ thể sau đây cũng phải được đáp ứng khi ghi nhận doanh thu:

Tiền lãi

Doanh thu được ghi nhận khi tiền lãi phát sinh trên cơ sở dồn tích (có tính đến lợi tức mà tài sản đem lại) trừ khi khả năng thu hồi tiền lãi không chắc chắn.

Chi phí

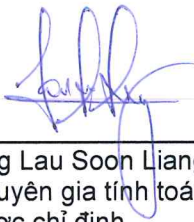
Chi phí phát sinh trong hoạt động của Quỹ được ghi nhận trên cơ sở dồn tích.

Người lập:



Bà Đinh Thị Quỳnh Giang
Kế toán trưởng

Người kiểm soát:



Ông Lau Soon Liang
Chuyên gia tính toán
được chỉ định

Người phê duyệt:



Ông Anantharaman Sridharan
Tổng Giám đốc

Ngày 26 tháng 3 năm 2018

Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ FWD Việt Nam - Quỹ liên kết chung

BÁO CÁO TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ LIÊN KẾT CHUNG (tiếp theo)

(Được lập theo Thông tư số 52/2016/TT-BTC do Bộ Tài chính ban hành ngày 21 tháng 3 năm 2016)

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG VÀ CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ CỦA QUỸ LIÊN KẾT CHUNG

Kết quả hoạt động của Quỹ

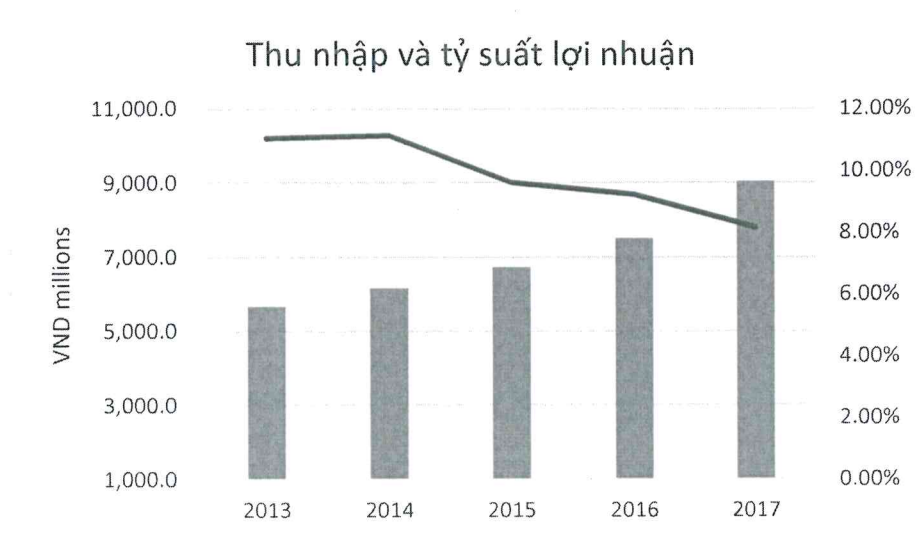
Năm 2017, mặt bằng lãi suất ở Việt Nam tiếp tục duy trì ở mức thấp, đặc biệt lãi suất trái phiếu giảm sâu ở hầu hết các kỳ hạn, ngoại trừ lãi tiền gửi ngân hàng tuy giảm nhẹ nhưng vẫn đạt được mức kỳ vọng. Quỹ Liên kết chung tiếp tục duy trì chính sách phân bổ tài sản đầu tư chủ yếu vào danh mục trái phiếu chính phủ có kỳ hạn trung và dài hạn cũng như tăng tỷ trọng đầu tư vào trái phiếu doanh nghiệp để tối ưu lợi nhuận đầu tư. Tại thời điểm cuối năm 2017, tỷ trọng phân bổ tài sản đầu tư của quỹ vào danh mục trái phiếu chính phủ chiếm tỷ lệ 48%, danh mục trái phiếu doanh nghiệp chiếm tỷ lệ 32% và danh mục tiền và các khoản tương đương tiền chiếm tỷ lệ 20%.

Phân bổ tài sản



Nguồn: Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ FWD Việt Nam

Thu nhập và tỷ suất lợi nhuận



Nguồn: Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ FWD Việt Nam

Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ FWD Việt Nam - Quỹ liên kết chung

BÁO CÁO TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ LIÊN KẾT CHUNG (tiếp theo)

(Được lập theo Thông tư số 52/2016/TT-BTC do Bộ Tài chính ban hành ngày 21 tháng 3 năm 2016)

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG VÀ CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ CỦA QUỸ LIÊN KẾT CHUNG (tiếp theo)

Chiến lược đầu tư của Quỹ

Trong bối cảnh lãi suất duy trì ở mức thấp, chiến lược đầu tư của chúng tôi trong thời gian tiếp theo sẽ tiếp tục đầu tư vào trái phiếu chính phủ và chính phủ bảo lãnh có kỳ hạn dài để cân đối kỳ hạn của danh mục cũng như đầu tư có chọn lọc vào trái phiếu doanh nghiệp có chất lượng tín dụng tốt để mang lại mức sinh lời cao hơn cho quỹ.

TÌNH HÌNH THỊ TRƯỜNG NĂM 2017 VÀ TRIỂN VỌNG 2018

Thị trường tiền tệ

Với nguồn thanh khoản dồi dào trong hệ thống ngân hàng, mặt bằng lãi suất năm 2017 duy trì ở mức tương đối thấp. Trong thời gian tiếp theo, chúng tôi dự báo mặt bằng lãi suất sẽ dao động ở mức hiện tại nhờ nguồn thanh khoản vẫn dồi dào và sẽ tăng trở lại trong nửa cuối năm 2018 dưới áp lực lạm phát và cầu tín dụng.

Thị trường trái phiếu

Tổng khối lượng trái phiếu do Kho bạc Nhà nước ("KBNN") phát hành năm 2017 ước đạt 159,9 nghìn tỷ đồng, đạt 87,2% kế hoạch đề ra và giảm 43,2% so với cùng kỳ năm trước. Nguyên nhân của việc khối lượng phát hành trái phiếu thấp trong năm 2017 là do việc chậm giải ngân vốn đầu tư công khiến KBNN ngần ngại trong việc phát hành thêm trái phiếu trong quý cuối năm 2017 mặc dù nhu cầu trái phiếu vẫn ở mức cao. Trong tổng khối lượng trái phiếu phát hành, trái phiếu kỳ hạn dài 15 đến 30 năm có tỷ trọng lớn nhất với 68,2 nghìn tỷ đồng, chiếm 42,6%, tiếp đến là trái phiếu trung hạn 7 đến 10 năm (54,4 nghìn tỷ đồng, chiếm 34,0%) và trái phiếu ngắn hạn 5 năm (37,3 nghìn tỷ đồng, chiếm 23,4%).

Về trái phiếu Chính phủ bảo lãnh, Ngân hàng Phát triển Việt Nam (VDB) và Ngân hàng Chính sách Xã hội (VBSP) đã phát hành khoảng 34,4 nghìn tỷ đồng trái phiếu có kỳ hạn 5, 10, và 15 năm. Trong đó, trái phiếu có kỳ hạn 10 và 15 năm chiếm 80,5% trong khi trái phiếu có kỳ hạn 5 năm chiếm 19,5%.

Trái phiếu chính quyền địa phương năm 2017 cũng phát hành được 2.174 tỷ đồng với các kỳ hạn 5, 15, và 20 năm, bao gồm 2.000 tỷ đồng trái phiếu do thành phố Hồ Chí Minh phát hành với kỳ hạn 15 - 20 năm và 174 tỷ đồng trái phiếu do thành phố Hải Phòng phát hành với kỳ hạn 5 năm.

Nhìn chung, tổng khối lượng trái phiếu phát hành trong năm 2017 đạt khoảng 196,5 nghìn tỷ đồng, giảm 38,5% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, trái phiếu KBNN chiếm tỷ trọng lớn nhất với 81,4%, tiếp theo là trái phiếu Chính phủ bảo lãnh (tỷ trọng 17,5%) và trái phiếu chính quyền địa phương (tỷ trọng 1,1%).

Đường cong lợi suất

Đường cong lợi suất trong năm 2017 giảm mạnh so với cuối năm 2016 với mức lãi suất trái phiếu giảm khoảng 0,56-1,88% tại tất cả các kỳ hạn, đặc biệt là kỳ hạn dài. Nguyên nhân chủ yếu là nguồn thanh khoản dồi dào trong hệ thống ngân hàng nhờ các hoạt động thoái vốn Nhà nước trong năm cũng như việc Ngân hàng Nhà nước tăng cường mua đô la Mỹ tăng dự trữ ngoại hối đẩy nguồn tiền đồng ra thị trường và nhu cầu trái phiếu cao của các ngân hàng. Trên thực tế, việc thoái vốn Nhà nước thành công tại Sabeco với khoảng 110 nghìn tỷ đồng (tương đương 5 tỷ đô la Mỹ) đổ vào thị trường đã làm thanh khoản tăng mạnh trong hệ thống ngân hàng và qua đó kéo lãi suất trái phiếu giảm thêm trong quý 4 năm 2017.

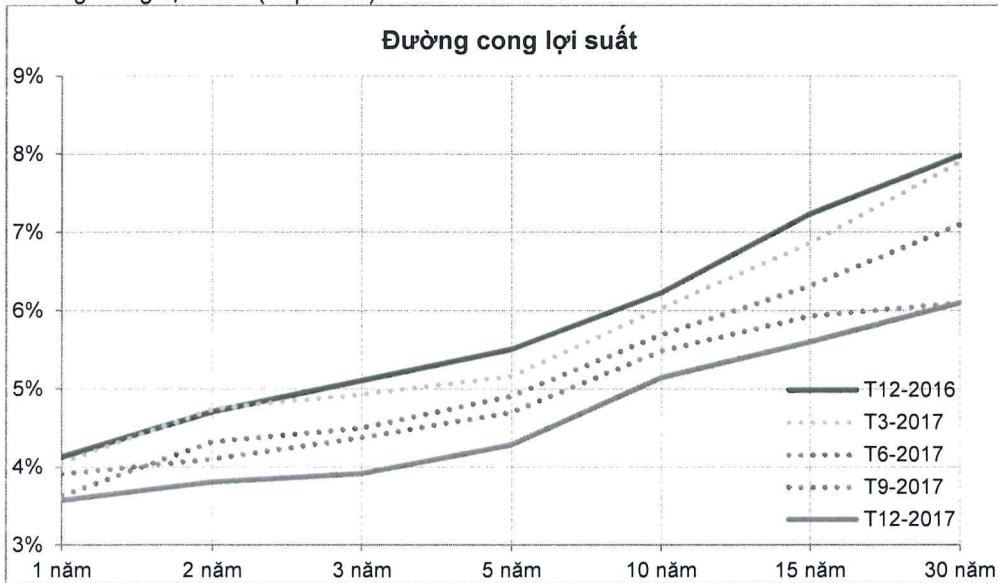
Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ FWD Việt Nam - Quỹ liên kết chung

BÁO CÁO TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ LIÊN KẾT CHUNG (tiếp theo)

(Được lập theo Thông tư số 52/2016/TT-BTC do Bộ Tài chính ban hành ngày 21 tháng 3 năm 2016)

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG VÀ CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ CỦA QUỸ LIÊN KẾT CHUNG (tiếp theo)

Đường cong lợi suất (tiếp theo)



Nguồn: Bloomberg

Nhận định thị trường

Theo Quyết định 544/QĐ-TTG ngày 20/04/2017 phê duyệt chương trình quản lý nợ trung hạn 2016-2018, Chính phủ dự kiến sẽ huy động vốn vay qua phát hành trái phiếu Chính phủ khoảng 606,4 nghìn tỷ đồng trong giai đoạn 2016-2018. Tổng khối lượng trái phiếu Chính phủ phát hành năm 2016 và 2017 đạt 441,7 nghìn tỷ đồng, do đó kế hoạch phát hành trái phiếu Chính phủ năm 2018 ước tính chỉ khoảng 164,7 nghìn tỷ đồng, thấp hơn rất nhiều so với những năm trước đây. Với tình hình ngân sách hiện tại, thời gian đáo hạn của trái phiếu Chính phủ cũng như việc tái cơ cấu danh mục đầu tư của nợ công, chúng tôi nhận định rằng nguồn cung trái phiếu dài hạn sẽ cao hơn trái phiếu ngắn hạn.

Trên cơ sở đó, lãi suất trái phiếu dự kiến sẽ dao động ở mức thấp hiện tại trong những tháng tiếp theo tùy thuộc vào tình hình tăng trưởng tín dụng, tình hình lạm phát cũng như tính thanh khoản trong hệ thống ngân hàng.

Thị trường cổ phiếu

Thị trường cổ phiếu Việt Nam năm 2017

Năm 2017 là một năm tăng trưởng vượt bậc đối với thị trường cổ phiếu Việt Nam. Chỉ số VN-Index chốt năm 2017 ở mức 984 điểm, tăng 48% so với cuối năm 2016. Đây là mức tăng trưởng vượt xa hầu hết các kỳ vọng tại thời điểm đầu năm. Các cổ phiếu vốn hóa lớn thay phiên nhau dẫn dắt đà tăng xuyên suốt năm 2017, đặc biệt là 4 tháng cuối năm. Nền tảng kinh tế vĩ mô hồi phục mạnh mẽ cộng thêm quá trình tái cơ cấu các doanh nghiệp Nhà nước diễn ra sôi động đã thu hút sự chú ý của các nhà đầu tư trong và ngoài nước.

Về mặt định giá cổ phiếu, tại thời điểm cuối năm, chỉ số giá trên lợi nhuận P/E của thị trường cổ phiếu Việt Nam ở mức 20 lần, cao hơn khi so sánh với P/E của hầu hết các nước đang phát triển trong khu vực Đông Nam Á và chỉ thấp hơn Philippines (23 lần). Tuy nhiên chúng tôi cho rằng mức định giá này vẫn chưa ở mức đắt dựa trên tốc độ tăng trưởng của kinh tế Việt Nam trong những năm tới.

Về tỷ trọng phân bổ ngành trong VN-Index, tại thời điểm cuối năm 2017, ngành Tài chính và Hàng tiêu dùng vẫn chiếm tỷ trọng lớn nhất lần lượt là 24,1% và 27,6%, tiếp sau đó là ngành Bất động sản (15,2%) và ngành Công nghiệp (12,0%). Cơ cấu ngành nghề niêm yết càng đa dạng càng mang đến nhiều cơ hội đầu tư phong phú cho nhà đầu tư.

Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ FWD Việt Nam - Quỹ liên kết chung

BÁO CÁO TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ LIÊN KẾT CHUNG (tiếp theo)

(Được lập theo Thông tư số 52/2016/TT-BTC do Bộ Tài chính ban hành ngày 21 tháng 3 năm 2016)

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG VÀ CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ CỦA QUỸ LIÊN KẾT CHUNG (tiếp theo)

Thị trường cổ phiếu (tiếp theo)

Triển vọng thị trường cổ phiếu năm 2018

Kinh tế vĩ mô ổn định và tiếp tục phát triển với chỉ số GDP cao là nền tảng cho sự tăng trưởng thị trường chứng khoán năm 2018. Chúng tôi tin rằng những yếu tố sau đây sẽ giúp cho kinh tế Việt Nam tiếp tục tăng trưởng cao: (1) Thu nhập trên đầu người gia tăng cũng như tầng lớp trung lưu ngày càng nhiều sẽ tiếp tục giúp cải thiện sức mạnh tiêu dùng nội địa; (2) Với xu thế hội nhập và các hiệp định thương mại tự do ("FTAs") có hiệu lực sẽ là nhân tố mới giúp thúc đẩy nền kinh tế tăng trưởng và thu hút nhiều hơn dòng vốn FDI đổ vào Việt Nam; (3) Nỗ lực tái cơ cấu kinh tế đất nước của Chính phủ thông qua việc cải thiện môi trường kinh doanh, những chính sách hỗ trợ cộng đồng doanh nghiệp, đẩy nhanh quá trình cơ cấu lại các DNN... cũng sẽ dần phát huy hiệu quả giúp kinh tế tăng trưởng; (4) cơ hội nâng hạng từ thị trường cận biên lên thị trường mới nổi sẽ thu hút sự chú ý nhiều hơn từ các nhà đầu tư nước ngoài.

Bên cạnh những yếu tố tích cực, chúng tôi cũng nhận thấy một số rủi ro từ những yếu tố bên trong lẫn bên ngoài có thể ảnh hưởng đến thị trường chứng khoán. Cụ thể, lạm phát và lãi suất khả năng tăng lên trong thời gian tới sẽ làm gia tăng chi phí sử dụng nợ của các doanh nghiệp.

Tuy vậy, triển vọng kinh tế với những gam màu sáng nhiều hơn và sự tăng trưởng xuất phát từ các yếu tố nội tại và nền tảng bền vững tạo dựng được trong năm qua, chúng tôi tin rằng nền kinh tế sẽ tăng trưởng cao hơn và thị trường chứng khoán kỳ vọng sẽ tiếp tục tăng trưởng tích cực trong năm 2018. Trong xu hướng đó, chúng tôi cho rằng các doanh nghiệp thuộc nhóm ngành hàng tiêu dùng, tài chính, bán lẻ, công nghệ sẽ có nhiều cơ hội tăng trưởng về mặt doanh thu và lợi nhuận trong năm 2018, nhờ hưởng lợi từ kinh tế phát triển, sự gia tăng sức mạnh tiêu dùng nội địa cũng như biến chuyển kinh tế khi các hiệp định thương mại có hiệu lực.

Người lập:



Bà Đinh Thị Quỳnh Giang
Kế toán trưởng

Người kiểm soát:



Ông Lau Soon Liang
Chuyên gia tính toán
được chỉ định

Người phê duyệt:



Ông Anantharaman Sridharan
Tổng Giám đốc

Ngày 26 tháng 3 năm 2018

THH